

Bản án số: 15/2018/HSST

Ngày: 23/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Ký
2. Ông Tống Văn Tuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Đức – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/HSST ngày 03/4/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày:07/03/1974; Tại xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tư T (đã chết) và bà Đào Thị Thanh L; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ ba; bị cáo không có chồng và có hai con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bị cáo có một tiền án

Ngày 13/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Ngày 11/3/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 47 tháng, 18 ngày về tội “đánh bạc”. Bị cáo chấp hành xong bản án này ngày 09/6/2014.

Tạm giữ: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2017 đến ngày 30/12/2017.

Tạm giam: không

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà

Người làm chứng:

1/ Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1985

Trú tại: thôn T xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Bá C, sinh năm 1992

Trú tại: thôn 10, xã H, huyện H, Thanh Hóa, vắng mặt.

3/ Ông Trịnh Xuân H, sinh năm 1961

Trú tại: tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/12/2017, tổ công tác đội 2, phòng PC47, Công an tỉnh Thanh Hoá bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh T đang bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn T và Nguyễn Bá C tại nhà riêng của T ở tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H. Tang vật thu giữ tại chỗ gồm: Thu giữ trên tay phải của Hoàng Văn T 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, T và C khai nhận đó là 02 gói ma túy vừa mua của T; Thu trong túi quần bên trái T đang mặc 200.000 đồng (gồm các mệnh giá: 01 tờ 100.000 đồng và 02 tờ 50.000 đồng) T khai đó là tiền vừa bán ma túy cho T và C. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 163/MT-PC54 ngày 31/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu “M” có tổng trọng lượng là: 0,014g (không thấy không mười bốn gam), loại Hêrôin.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Thanh T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 27/12/2017, T đi xe ôm ra khu vực Bệnh viện đa khoa huyện H, mua 02 gói nhỏ ma túy giá 200.000 đồng của một người nam giới không quen biết khoảng 50 tuổi. Sau khi mua được 02 gói ma túy, T mang về nhà mở 02 gói ma túy lấy ra mỗi gói một ít để sử dụng, số còn lại T gói vào giấy kẻ màu trắng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/12/2017, T đang ở nhà có Hoàng Văn T và Nguyễn Bá C đến hỏi mua ma túy để sử dụng, T đồng ý bán. T đưa cho T 200.000 đồng, T cất tiền vào túi quần bên trái đang mặc, rồi đưa cho T 02 gói nhỏ ma túy, T cầm 02 gói ma túy ở tay phải để đi về thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Hoàng Văn T và Nguyễn Bá C khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 27/12/2017 Hoàng Văn T và Nguyễn Bá C, mỗi người góp 100.000 đồng rủ nhau đi mua ma túy sử dụng, sau đó T và C đi xe buýt ra thị trấn H đến nhà Nguyễn Thị Thanh T, ở tiểu khu 6, thị trấn H. Đến nơi T và C gọi T ra mở cửa, T hỏi mua 200.000 đồng hêrôin, T lấy tiền cất vào túi quần bên trái đang mặc và đưa cho T 02 gói nhỏ ma túy. T đang cầm ma túy ở tay phải thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của T 02 gói nhỏ ma túy được gói bằng giấy kẻ màu trắng và thu giữ trong túi quần bên

trái của T 200.000 đồng, sau đó tiến hành lập biên bản và niêm phong số ma túy thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 02/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung đã truy tố Nguyễn Thị Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 30 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định đủ cơ sở khẳng định ngày 27/12/2017 Nguyễn Thị Thanh T đã có hành vi bán 0,014gam êrôin cho Hoàng Văn T và Nguyễn Bá C tại nhà riêng của T ở tiểu khu 6 thị trấn H, huyện H, thu lời bất chính số tiền 200.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hoạt động mua bán trái phép chất ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tệ nạn nghiện hút tràn lan, mặc dù ý thức được tác hại của ma túy đối với xã hội nhưng vì hám lời bị cáo đã bất chấp pháp luật để lao vào con đường phạm tội. Mặt khác, bị cáo là đối tượng đã từng bị kết án, ngày 13/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trong thời gian được hoãn thi hành án, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, ngày 11/3/2009 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 47 tháng, 18 ngày về tội “Đánh bạc”. Mặc dù đã được xóa án tích, song điều đó cũng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian, sau đó tổng hợp với bản

án bị cáo chưa thi hành. Tổng thời gian bị cáo bị tạm giữ lần này và của bản án chưa thi hành là 6 ngày, được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt chính của bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội ở giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm p, Khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo có bố và mẹ đều có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ và được tặng thưởng huân chương, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo khai đã mua ma túy tại khu vực Bệnh viện đa khoa huyện H của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên và địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý. Hoàng Văn T và Nguyễn Bá C là đối tượng nghiện mua ma túy của T để sử dụng. C và T không có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy. Mặt khác, khối lượng ma túy mà T và C mua chưa đủ 0,1gam để xử lý về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá đã xử lý hành chính là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Số Hêrôin cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ. Số tiền 200.000 đồng là do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2016/HSST ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai bản án là 51 (Năm mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được trừ 6 (sáu) ngày bị cáo đã bị tạm giữ của hai bản án.

Căn cứ điểm a, b, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 18/4/2018).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có theo biên lai thu tiền số AA/2010/007287 ngày 18/4/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa .

Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lê Văn Hồng